TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số:234/2021/QĐST- KDTM	***Đông Anh, ngày 27 tháng 12 năm 2021***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 175/2021/TLST - KDTM ngày 07 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N; Trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Chức danh: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đ, là đại diện ủy quyền theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Đại diện ủy quyền lại: Ông Lê Ngọc H; Chức danh: Giám đốc phòng giao dịch M thuộc Ngân hàng N – Chi nhánh Đ.(Theo Giấy ủy quyền số 717/UQ-NHNoĐA ngày 19/0206/7/2021 của Giám đốc Agribank Chi nhánh Đ)

2. Bị đơn: Hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T gồm:

2.1. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984

2.2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 (là vợ ông T);

2.3. Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1961 (là bố anh T)

2.4. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960 (là mẹ anh T)

2.5. Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1996 (là em trai anh T)

Đều cư trú tại: Thôn T, xã V, huyện Đ, Hà Nội

(Theo Giấy ủy quyền ngày 11/07/2017 của các thành viên trong gia đình cho ông Nguyễn Xuân T, số chứng 95 của UBND xã V)

II/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: NGân hàng N và hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T gồm : Ông Nguyễn Xuân C, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Xuân T1, ông Nguyễn Xuân T do ông Nguyễn Xuân T đại diện xác nhận hai bên có ký Hợp đồng tín dụng số 3140LAV 201804670 ngày 30/08/2018 để vay số tiền 4.000.000.000 đồng và tính đến ngày 09/12/2021, hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T còn nợ NGân hàng N là 4.934.826.827đ (Trong đó nợ gốc : 3.892.800.000đ, nợ lãi 1.042.026.827).

2. **Về tài sản đảm bảo**: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là thửa đất số 25, tờ bản đồ số QH có địa chỉ tại Thôn T, xã V, huyện Đ, Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 862705, số vào sổ cấp GCN 1551.QĐ.UBND.2010/CH.00050.2010 do UBND huyện Đông Anh thành phố Hà Nội cấp ngày 26/05/2010 đứng tên hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T được đảm bảo cho khoản vay trên theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 06/11/2013, số công chứng: 3157/2013/HĐTC, quyển số 04/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng T và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp ngày 23/6/2015, số công chứng: 1399/2015/VNSĐBSHĐTC, quyển số 02/TP/CC-SCC/HĐGD.

3. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Trong thời hạn 02 năm kể từ tháng 01/2022 đến hết tháng 12/2023, hộ gia đình ông T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng cụ thể vào ngày 25 hàng tháng hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng và được trừ vào số tiền nợ gốc theo lộ trình như sau :

+ Tháng 01 và tháng 02/2022: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 10.000.000đ.

+ Tháng 03 và tháng 04/2022: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 30.000.000đ.

+ Tháng 05 và tháng 06/2022: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 50.000.000đ.

+ Tháng 07 và tháng 08/2022: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 70.000.000đ.

+ Tháng 09 và tháng 10/2022: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 100.000.000đ.

+ Tháng 11/2022 đến tháng 03/2023: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 200.000.000đ.

+ Tháng 04 đến hết tháng 06/2023: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 300.000.000đ.

+ Từ tháng 07 đến hết tháng 11/2023: gia đình ông Nguyễn Xuân T thanh toán mỗi tháng số tiền 400.000.000đ.

+ Hết tháng 12/2023 gia đình ông Nguyễn Xuân T tất toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Kể từ ngày 10/12/2021, hộ gia đình ông T phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại cho đến khi hộ gia đình ông T tất toán khoản nợ trên.

Trong trường hợp gia đình ông T vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ như đã nêu trên thì Ngân hàng có quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ bao gồm toàn bộ tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn và toàn bộ lãi phát sinh cho đến ngày gia đình ông T thanh toán hết nợ. Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của gia đình ông T đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ.

4. Về án phí KDTM: Tổng số tiền án phí là **112,934,826** đồng. Do các bên thỏa thuận được nên chỉ phải chịu ½ = **56,467,413 đồng**. Hộ gia đình ông Nguyễn Xuân T tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí. NGân hàng N được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **56,254,000** đồng theo biên lai thu số AA/2020/0045439 ngày 07/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND;*
- *Chi cụ THA dân sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án.*

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng